

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày 21/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Thu Trà

2. Bà Đặng Thị Đào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Lương Dương Tùng A - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2023/TLST-HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Đình T**, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm H, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đinh Đình T1, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Vũ Thị Bích T2, sinh năm 1984; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Hoàng Văn T3, sinh năm 1966 (đã chết)

Người đại diện của bị hại: Chị Hoàng Thị T4, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa- Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng:

Ông Trần Văn H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm T, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 14/6/2023, Đinh Đình T (có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 190202023906, do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 29/12/2020, giá trị đến ngày 29/12/2030) điều khiển xe ô tô tải, loại khối lượng hàng hoá 1100kg, nhãn hiệu KIA, BKS 20C-252.04, di chuyển trên đường Q hướng Hà Nội Cao Bằng. Khi đi đến Km80+900m đoạn thuộc địa phận xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, do không chú ý quan sát, khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm va với ông Hoàng Văn T3 (SN 1966; HKTT: xóm C, xã C, huyện P) đang đi bộ từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải hướng Hà Nội – Cao Bằng. Hậu quả: ông T3 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện T6 từ 19 giờ 27 phút ngày 14/6/2023 đến 21 giờ 45 phút ngày cùng ngày thì tử vong tại bệnh viện, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại Bệnh án số CC231145 mang tên Hoàng Văn T3 chẩn đoán nguyên nhân chính tử vong: Ngừng tuần hoàn hô hấp, sốc đa chấn thương. Bệnh kèm theo: Tồn thương nội sọ, chấn thương ngực, vỡ xương chậu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 846/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Hoàng Văn T3, sinh năm 1966, nơi đăng ký HKTT xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên bị đa chấn thương: chấn thương vỡ xương chậu, chấn thương ngực kín, dập phổi, chảy tụ máu não thất tồn thương thần kinh trung ương sốc đa chấn thương không hồi phục dẫn đến chết.

Khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường trải nhựa thẳng, phẳng, mặt đường rộng 11,0m. Hai bên đường là lề đường, miệng cống bê tông thoát nước. Bên phải đường hướng Hà Nội – Cao Bằng

có ngõ rẽ vào nhà ông Hoàng Văn T3 là người tử vong trong vụ tai nạn giao thông, đo vuông góc từ tâm đường rẽ về hướng đi Hà Nội có cột biển báo W.207b ở lề đường phải hướng Hà Nội – Cao Bằng là 51,0m. Lấy cột mốc Km 80+900m/QL3 làm điểm mốc cố định cho toàn sơ đồ hiện trường. Lấy mép đường nhựa phải hướng Hà Nội - Cao Bằng làm điểm đo vuông góc tới các vị trí, dấu vết trên hiện trường.

- Ký hiệu (1) là vết vật chất dạng máu có KT 9,3x0,18m, màu nâu đỏ, chiều hướng Hà Nội - Cao Bằng, dạng tia mảnh, điểm cuối vết là vùng vết vật chất dạng máu loang KT 0,9x0,3m. Đo vuông góc từ điểm đầu vết này tới mép đường nhựa là 2,8m. Đo vuông góc từ tâm vùng vết dạng máu loang tới mép đường nhựa là 2,0m.

- Ký hiệu (2) là vết mài trượt dạng liên trên mặt đường nhựa có KT 2,4x0,12m, chiều hướng Hà Nội - Cao Bằng. Đo vuông góc từ điểm đầu, điểm cuối vết này tới mép đường nhựa lần lượt là 2,3m và 2,2m. Đo vuông góc từ điểm đầu vết này về hướng đi Hà Nội tới điểm đầu vết (1) là 4,6m.

- Ký hiệu (3) là xe ô tô tải BKS 20C - 252.04 đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng đi Cao Bằng, đuôi xe quay hướng đi Hà Nội. Đo vuông góc từ tâm mặt ngoài má lốp bánh trước, sau bên phải xe này tới mép đường nhựa lần lượt là 0,15m và 0,15m. Đo vuông góc tâm trục bánh sau bên phải xe này về hướng đi Hà Nội tới tâm vùng vật chất KT 0,9x0,3m cuối vết (1) là 19,7m. Đo vuông góc tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô về hướng Cao Bằng tới cột Km80+900m/QL3 là 1,0m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 20C - 252.04:

- *Về giấy tờ xe:* 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000789 do Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/3/2023; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 3639832 cấp ngày 10/3/2023; 01 (một) giấy phép lái xe số 19020203906 hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 29/12/2020, có giá trị đến ngày 29/12/2030; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 220167745 cấp ngày 21/9/2022.

- *Các dấu vết trên phương tiện:*

- + Phần góc kính chắn gió phía trước (góc dưới bên phải) bị rạn nứt, điểm vỡ rạn từ phải sang trái, vùng vỡ rạn có KT (65x36)cm. Đo từ điểm xuất phát rạn vỡ đến mép ngoài bên phải xe ô tô là 7cm. Đo từ điểm rạn vỡ đến mặt đất là 1,47m.

- + Vùng đầu xe bên phải bao gồm cụm đèn chiếu sáng, ba đèn sóc bị vỡ, bẹp méo. Vùng bẹp méo có KT (40x66)cm

- + Tay kim loại giữ gương chiếu hậu bên phải bị đẩy theo chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, tuột rời phần gương khỏi vị trí tay giữ.

- *Kỹ thuật an toàn phương tiện:*

+ Hệ thống phanh, còi, đèn còn hiệu lực. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị vỡ.

+ Các lốp còn hơi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2023 kết luận: 01 xe ô tô tải BKS 20C-252.04, nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, số máy JT629942, số khung RNHKCB27TCC900145, xe đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại: 8.250.000 đồng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn: tiến hành đo kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở đối với Đinh Đình T kết quả là 0,000mg/L

Kết quả xét nghiệm sinh hóa nước tiểu - dịch: đối với Đinh Đình T5 kết quả âm tính với chất ma túy và các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Đinh Đình T tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Hoàng Văn T3 số tiền 80.000.000đ. Phía gia đình ông T3 đã nhận đủ số tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô tải màu xanh nhãn hiệu KIA, BKS 20C-252.04 và các giấy tờ có liên quan khác, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo Đinh Đình T quản lý và sử dụng theo quy định.

- 01 Giấy phép lái xe số 190202023906 hạng B2 mang tên Đinh Đình T; 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 01 đĩa CD-R lưu giữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 01 đĩa CD-R lưu giữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSPL ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Đinh Đình T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như bản Cáo trạng đã truy tố.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Đình T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Đình T 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử giao bị cáo Đinh Đình T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại Hoàng Văn T3 số tiền 80.000.000^d (Tám mươi triệu đồng).

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả 01 Giấy phép lái xe số 190202023906 hạng B2 mang tên Đinh Đình T cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 18 giờ 50 ngày 14/6/2023, Đinh Đình T (có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, BKS 20C-252.04 di chuyển trên đường Q hướng Hà Nội - Cao Bằng. Khi đi đến Km80+ 900m, đoạn thuộc Xóm C, xã C, huyện P đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ theo quy định khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên dẫn đến đâm va với ông Hoàng Văn T3 đang đi bộ từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng. Hậu quả ông T3 bị thương nặng dẫn đến tử vong, xe ô tô hư hỏng, thiệt hại 8.250.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Đình T đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1, 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1, 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G. Các điều khoản trên được quy định chi tiết cụ thể như sau:

Điều 9.

1. Người tham gia giao thông...phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ

Điều 11.

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ

...

4. Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ qua đường bảo đảm an toàn”

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...;

...

6. Khi có người đi bộ... qua đường;”

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người.”

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSPL ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không tuân thủ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến sức

khỏe, tính mạng cho người khác mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do mình gây ra. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt. Vụ việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo vẫn bảo đảm tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 80.000.000^d (Tám mươi triệu đồng). Do vậy, cần ghi nhận số tiền bị cáo đã bồi thường cho người bị hại.

[7] Vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô tải màu xanh nhãn hiệu KIA, BKS 20C-252.04 và các giấy tờ có liên quan khác, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo Đinh Đình T quản lý và sử dụng theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 190202023906 hạng B2 mang tên Đinh Đình T.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Đình T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Đình T 24 (hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Đình T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 80.000.000^d (Tám mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 190202023906 hạng B2 mang tên Đinh Đình T.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang